CÔNG TY CP BV MẮT QUỐC TẾ SÀI GÒN QUẢNG NGÃI
**BV MẮT SÀI GÒN QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1188 /2026 /MSGQNG-KHTH

*Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

V/v đăng tải Danh sách hành nghề tại Bệnh viện Mắt Sài Gòn Quảng Ngãi

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định một số điều chi tiết về Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Theo đề nghị của Cơ quan Bảo hiểm xã hội về việc rà soát danh sách người đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Mắt Sài Gòn Quảng Ngãi trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi.

Bệnh viện Mắt Sài Gòn Quảng Ngãi gửi danh sách điều chỉnh bổ sung 01 người tại Phụ lục 01 và 02 người hành nghề không còn làm việc tại cơ sở tại Phụ lục 02 và toàn bộ danh sách hành nghề làm việc tại cơ sở sau điều chỉnh bổ sung tại Phụ lục 03 *(Phụ lục đính kèm)*

Kính đề nghị Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi đăng tải danh sách đăng ký hành nghề tại Bệnh viện trên Trang thông tin điện tử (Website) của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.

**GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN**

M.S.D.N: 4300802461-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT QUỐC TẾ SÀI GÒN QUẢNG NGÃI TỈNH QUẢNG NGÃI

**Nguyễn Kỳ Sương**

**Phụ lục 1:**

# DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG

*(Kèm theo Công văn số 1881/2026 /MSGQNG-KHTH ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Mắt Sài Gòn Quảng Ngãi)*

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **KHOA KHÁM BỆNH** | | | | | | | |
| 1 | Lê Nguyễn Quỳnh Trâm | 004088/PY-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại DDieefu5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |

*Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

**GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN**

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn**

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT QUỐC TẾ SÀI GÒN QUẢNG NGÃI

**Nguyễn Kỳ Sương**

**Phụ lục 02:**

# DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÔNG CÒN LÀM VIỆC TẠI CƠ SỞ

*(Kèm theo Công văn số 1881/2026 /MSGQNG-KHTH ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Mắt Sài Gòn Quảng Ngãi)*

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **KHOA KHÁM BỆNH** | | | | | | | |
| 1 | Phạm Thị Thanh Trang | 002240/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 2 | Lê Huyền Trang | 006156/QNG-CCHN | Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |

*Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

**GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN**

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn**

M.S.D.N: 4200902446 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT QUỐC TẾ SÀI GÒN QUẢNG NGÃI TỈNH QUẢNG NGÃI

**Nguyễn Kỳ Sương**

**Phụ lục 03:**

# DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ

*(Kèm theo Công văn số 1881/2026/MSGQNG-KHTH ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Mắt Sài Gòn Quảng Ngãi)*

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Mắt Sài Gòn Quảng Ngãi
2. Địa chỉ: Số 37-39 Cách mạng tháng 8, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **KHOA MẮT TỔNG HỢP – PHẪU THUẬT GÂY MÊ HỒI SỨC (21 GIƯỜNG)** | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Kỳ Sương | 0014663/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Người chịu trách nhiệm chuyên môn – Bác sĩ chuyên khoa Mắt | Từ 17h00-19h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy và Chủ nhật từ 8h00 đến 16h00 tại Phòng khám chuyên khoa Mắt Sài Gòn BS Nguyễn Kỳ Sương | |
| 2 | Phạm Minh Đức | 000266/QNG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ chuyên khoa Mắt | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 3 | Võ Thanh Hưng | 003221/HCM-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ chuyên khoa Nội | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Nguyễn Minh Chung | 004701/QNG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.<br>* Bổ sung hành nghề chuyên khoa Gây mê hồi sức theo Quyết định số 691/QĐ-SYT ngày 26/4/2022 | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 các ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày Lễ và ngày nghỉ bù trực | Bác sĩ GMHS | Sáng 7h00-11h00; chiều 13h30-16h30 từ thứ Hai đến thứ Sáu tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi | |
| 5 | Lê Đức Thái | 004083/QNG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.<br>* Bổ sung hành nghề chuyên khoa Gây mê hồi sức theo Quyết định số 3939/QĐ-SYT ngày 23/12/2019 | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ chuyên khoa GMHS | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 6 | Đồng Dương Quý Quy | 003759/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 7 | Nguyễn Đoàn Nhật Linh | 004402/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 8 | Nguyễn Thị Thu Thủy | 006064/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 9 | Vương Thục Khuê | 003498/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 10 | Phan Thị Nga | 001117/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 11 | Ung Thị Nhã Sa | 004091/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| **KHOA KHÁM BỆNH** | | | | | | | |
| 12 | Nguyễn Quang Sang | 000075/QNG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ chuyên khoa Mắt | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 13 | Nguyễn Thị Khánh Huyền | 000658/KH-GPHN | Chuyên khoa Mắt | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ chuyên khoa Mắt | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 14 | Nguyễn Thị Thu Hà | 002198/ĐNA-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Sáu, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Bác sĩ chuyên khoa Mắt | Từ 08h00-21h00 thứ Bảy và Chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa Mắt Bác sĩ chuyên khoa II Nguyễn Thị Thu Hà. Địa điểm: 112 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường - Đà Nẵng | |
| 15 | Nguyễn Thị Thanh Bình | 001266/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 41/2005/TT-BNV ngày 24/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 các ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày Lễ và ngày nghỉ bù trực | Điều dưỡng | Sáng 7h00-11h00; chiều 13h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu tại Trung tâm Y tế Mộ Đức | |
| 16 | Võ Thị Cẩm Sương | 004933/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 17 | Võ Văn Mạnh | 004469/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 các ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày Lễ và ngày nghỉ bù trực | Điều dưỡng | Sáng 7h00-11h00; chiều 13h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu tại Trung tâm Y tế Mộ Đức | |

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 18 | Đỗ Yến Ny Sa | 005882/QNG-CCHN | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng tại Thông tư liên tịch 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 19 | Lê Nguyễn Quỳnh Trâm | 004088/PY-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại DDieefu5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 20 | Trần Ngọc Ánh | 052403/HCM-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 21 | Nguyễn Thị Xuân Lộc | 005457/QNG-CCHN | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 22 | Bùi Đức Huy | 005585/QNG-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh theo chức năng, nhiệm vụ của Y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Y sĩ | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| **KHOA CẬN LÂM SÀNG** | | | | | | | |

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 23 | Thái Thị Ngọc Muộn | 000355/QNG-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 24 | Đinh Bảo Đức | 000060/QNG-GPHN | Xét nghiệm y học | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | KTV xét nghiệm | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 25 | Nguyễn Kiều My | 004398/QNG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |
| 26 | Nguyễn Bách Ái | 050849/HCM-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định của Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 07h30-12h00; chiều 13h00-16h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy, trực 24/24 và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng | Không hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | |

*Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

**GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN**

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn**

**Nguyễn Kỳ Sương**